

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the others

- | | | | |
|---------------|------------|-------------|------------|
| 1. A. tried | B. obeyed | C. cleaned | D. asked |
| 2. A. laughed | B. washed | C. helped | D. weighed |
| 3. A. walked | B. ended | C. started | D. wanted |
| 4. A. visited | B. showed | C. wondered | D. studied |
| 5. A. needed | B. stopped | C. washed | D. booked |

II. Write these words and phrases in English.

Lướt mạng/ web	Đến rạp chiếu phim
Lau nhà	Tập võ
Đi bơi	Đi câu cá
Đi trượt patin	Đi cắm trại
Thời gian rảnh	Đi mua sắm

III. Translate into English.

1. Bạn làm gì vào thời gian rảnh? – Tôi lướt mạng.

.....

2. Anh ấy làm gì vào thời gian rảnh? – Anh ấy tập võ.

.....

3. Mai làm gì vào thời gian rảnh? – Cô ấy lau nhà.

.....

4. Họ làm gì vào thời gian rảnh? – Họ tập võ.

.....

5. Mẹ bạn làm gì vào thời gian rảnh? – Bà ấy đi mua sắm.

.....

6. Bố tôi thường đi câu cá vào thời gian rảnh.

.....

7. Ông ấy thường xuyên đi câu như thế nào?

.....

8. Ông ấy đi câu hai lần 1 tháng.

.....
9. Em trai tôi thường trượt patin vào thời gian rảnh.
.....

10. Họ đi cắm trại mỗi mùa hè.
.....

11. Bố anh ấy làm việc trong vườn hai lần 1 tuần.
.....

12. Bạn thường xuyên đi bơi như thế nào?
.....

IV. Reorder the words to make correct sentences.

Example: *did/ you/ what/ yesterday/?*

⇒ *What did you do yesterday?*

1. *Where/ you/ go/ did/ yesterday/?*
.....

2. *went/ the/ I/ to/ zoo*
.....

3. *see/ What/ at/ the/ did/ you/ zoo/?*
.....

4. *saw/ lots/ I/ animals/ of*
.....

5. *go/ Who/ did/ with/ you/?*
.....

6. *I/ there/ family/ with/ went/ my*
.....

7. *How/ the/ go/ did/ you/zoo/to/?*
.....

8. *We/ motorbike/ there/ by/ went*
.....

9. *elephants/ Did/ see/ you/ the/?*
.....

10. *did./ Yes,/ I*
.....